

Số: 125/2025/QĐST-HNGĐ

Vinh Long, ngày 24 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 155/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị Diệu H, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Số B, Khóm H, Phường N, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: Ông Tiền Thanh T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số B, Đường N, Khóm A, Phường T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa: Bà Phan Thị Diệu H với ông Tiền Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Diệu H với ông Tiền Thanh T tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

Về con chung: Bà Phan Thị Diệu H với ông Tiền Thanh T có với nhau một người con chung là em Tiền Toàn T1, sinh ngày 04/3/2022.

Sau khi ly hôn bà H với ông T tự nguyện thỏa thuận về quyền nuôi con cụ thể như sau:

Bà Phan Thị Diệu H được quyền tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng con tên Tiền Toàn T1, sinh ngày 04/3/2022 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản. Có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Phan Thị Diệu H với ông Tiền Thanh T chưa đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung; Về nợ chung và về người khác nợ vợ chồng: Không có nên bà H với ông T không đặt ra yêu cầu xem xét, giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Phan Thị Diệu H tự nguyện nộp số tiền án phí là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Phan Thị Diệu H đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0006145 ngày 16/10/2025 nộp cho Phòng Thi hành án dân sự Khu Vực 10 – Vĩnh Long thu. Hoàn trả cho bà Phan Thị Diệu H số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

Ông Tiền Thanh T không phải nộp án phí hôn nhân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Khu Vực 10 – Vĩnh Long.
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu Vực 10;
- Các đương sự;
- UBND Phường Trà Vinh, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Liên